

**CTY CP KIM KHÍ MIỀN TRUNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Số: 145 /KKMT

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

V/v: Công bố BC thường niên năm 2022

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 03 năm 2023

Kính gửi : - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty : Công ty cổ phần Kim khí Miền trung
2. Mã chứng khoán : KMT
3. Địa chỉ trụ sở chính : 69 Quang Trung , P.Hải Châu 1, Q.Hải Châu, TP ĐN
4. Điện thoại: 0236 3 821 824 Fax : 0236 3 823 306
5. Người thực hiện công bố thông tin : Nguyễn Đăng Loan
6. Nội dung thông tin công bố :

Báo cáo thường niên Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung năm 2022.

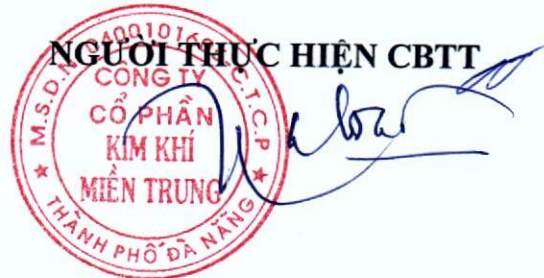
7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ Báo cáo thường niên năm 2022 :

**[http:// www.cevimetal.com.vn](http://www.cevimetal.com.vn)**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu VT, KTTT



Nguyễn Đăng Loan

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
KIM KHÍ MIỀN TRUNG**

Số: 131./BC-KKMT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 09. tháng 3 năm 2023

**BÁO CÁO  
Thường niên năm 2022**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán

**I. Thông tin chung**

**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG
- Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0400101605
- Vốn điều lệ: 98.465.620.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 98.465.620.000 đồng
- Địa chỉ: 69 Quang Trung, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
- Số điện thoại: 0236.3822807
- Số fax: 0236.3835336
- Website: cevimetal.com.vn
- Mã cổ phiếu: KMT
- Quá trình hình thành và phát triển:

+ Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung trước đây là Công ty Kim khí Miền Trung, doanh nghiệp Nhà nước, đơn vị thành viên của Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP, thành lập năm 1995 và được chuyển đổi sở hữu thành Công ty cổ phần theo Quyết định số 3088/QĐ-BCN ngày 30/9/2005 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương). Công ty cổ phần bắt đầu đi vào hoạt động kể từ ngày 01/01/2006;

+ Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0400101605, do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 28/12/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 24 vào ngày 07/12/2017;

+ Ngày 10/8/2009, cổ phiếu của Công ty đăng ký giao dịch trên sàn UPCoM;

+ Ngày 15/12/2010, cổ phiếu của Công ty được chính thức niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) với mã chứng khoán “KMT”;

+ Tình hình hoạt động: Sau khi cổ phần hóa, hoạt động Công ty phát triển ổn định, uy tín, thương hiệu ngày càng nâng cao, tình hình tài chính được cải thiện, công tác quản trị doanh nghiệp từng bước được đổi mới.

- Các sự kiện khác: Không.

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

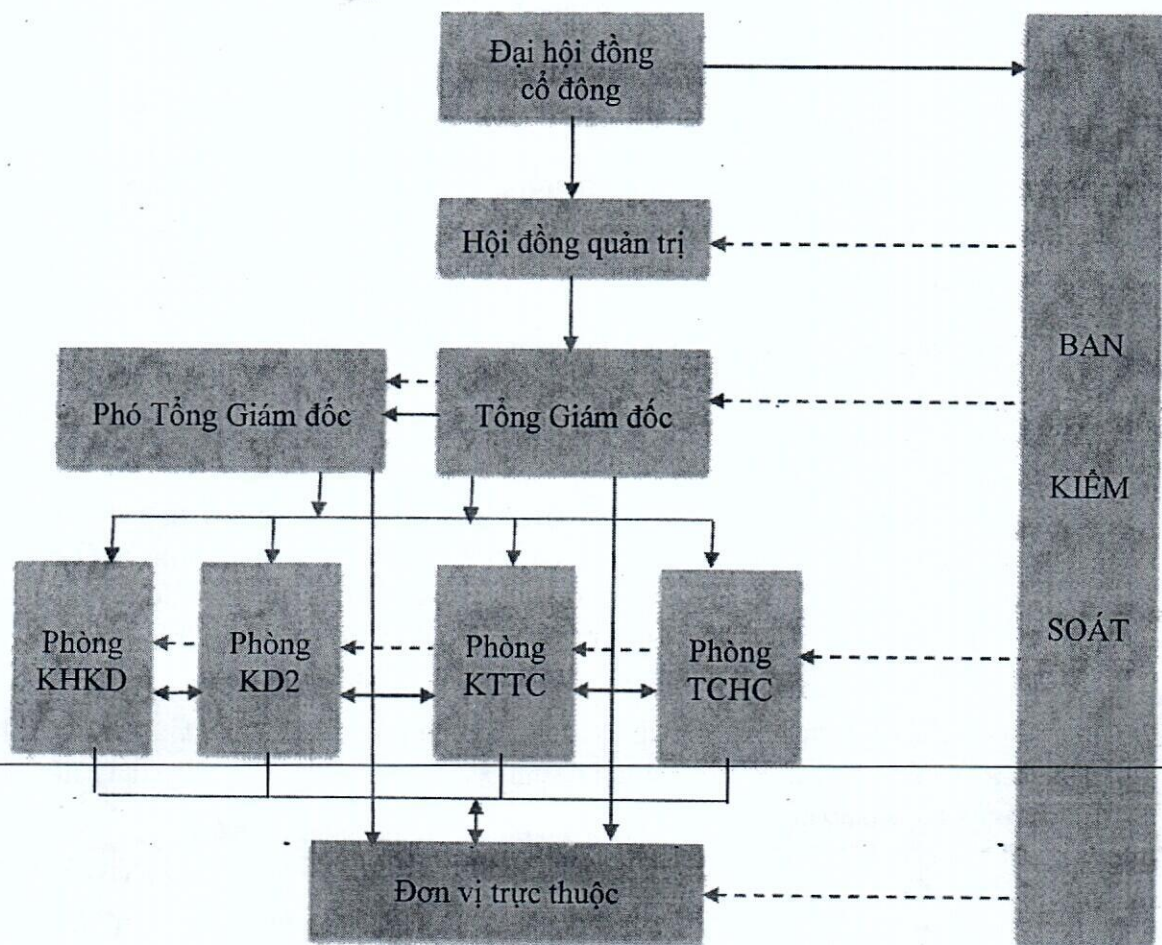
Kinh doanh thép xây dựng các loại; xuất nhập khẩu kim khí, phôi thép, thép hình, tấm, lá; Kinh doanh vật tư tổng hợp, vật liệu xây dựng, vật tư thú liệu, phế liệu kim loại; Kinh doanh bất động sản; Kinh doanh các loại than; Kinh doanh máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác...; Đại lý tiêu thụ sản phẩm cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

- Địa bàn kinh doanh:

Thành phố Đà Nẵng và khu vực miền Trung, ngoài ra, Công ty còn có các Chi nhánh tại Tp. Hồ Chí Minh, tỉnh Khánh Hòa, tỉnh Đắk Lắk, tỉnh Gia Lai.

## 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị:



Quan hệ chỉ đạo: →

Quan hệ phối hợp: ↔

Quan hệ kiểm soát: - - - ->

+ *Đại hội đồng cổ đông:*

Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các Cổ đông (tổ chức/cá nhân) có quyền biểu quyết, hoạt động thông qua cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên/bất thường và có quyền quyết định những nội dung/vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt là thông qua báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán và dự toán cho năm tài chính tiếp theo.

+ *Hội đồng quản trị:*

Là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông như: quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh, đầu tư hàng năm của Công ty; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, người điều hành khác và quyết định mức lương của họ; quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty, quyết định thành lập công ty con, văn phòng đại diện và các chi nhánh trực thuộc.

+ *Ban kiểm soát:*

Là cơ quan thay mặt các Cổ đông để giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao.

+ *Ban Tổng Giám đốc:*

Là cơ quan điều hành trực tiếp mọi hoạt động kinh doanh của Công ty theo chính sách, định hướng của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra trong từng thời kỳ; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- *Cơ cấu bộ máy quản lý:*

+ Cơ cấu tổ chức của Công ty bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các Phòng nghiệp vụ và các Đơn vị trực thuộc Công ty theo liệt kê dưới đây:

+ Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 có 05 thành viên, bao gồm: Chủ tịch Hội đồng quản trị và 04 thành viên;

+ Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 có 03 thành viên, bao gồm: Trưởng Ban kiểm soát và 02 kiểm soát viên;

+ Ban Tổng Giám đốc có 03 thành viên, bao gồm: 01 Tổng Giám đốc và 02 Phó Tổng Giám đốc;

+ Bộ phận tham mưu, giúp việc có 04 Phòng nghiệp vụ, bao gồm: Phòng Kế hoạch – Kinh doanh, Phòng Kinh doanh 2, Phòng Kế toán – Tài chính, Phòng Tổ chức – Hành chính.

- *Các Đơn vị trực thuộc bao gồm:*

+ **Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 1**

Địa chỉ: Lô A3-7 Khu dân cư đô thị mới Nam cầu Cẩm Lệ, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

+ **Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 2 (đã tạm dừng hoạt động)**

Địa chỉ: 410 đường 2/9, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

**+ Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 7**

Địa chỉ: Lô 04-05 B27 Kinh Dương Vương, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

**+ Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 10 (đã tạm dừng hoạt động)**

Địa chỉ: 404 Lê Văn Hiến, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

**+ Xí nghiệp Kinh doanh Vật tư**

Địa chỉ: 172 Tế Hanh, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

**+ Chi nhánh Công ty tại thành phố Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: 26 Nguyễn Đình Khôi, phường 4, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (đầu năm 2023 đã chuyển đến địa chỉ mới: Tòa nhà Robicon, số 19/6C Lương Định Của, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh)

**+ Chi nhánh Công ty tại tỉnh Đắk Lắk**

Địa chỉ: 29 Nguyễn Chí Thanh, phường Tân An, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

**+ Chi nhánh Miền Trung tại tỉnh Khánh Hòa**

Địa chỉ: 705 Lê Hồng Phong, phường Phước Hòa, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

**+ Chi nhánh Công ty tại tỉnh Gia Lai**

Địa chỉ: Tổ 6, phường Hội Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

**+ Chi nhánh Công ty tại tỉnh Quảng Ngãi**

Địa chỉ: 239 Bích Khê, phường Nghĩa Chánh, Tp. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

**4. Định hướng phát triển:**

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

+ Lấy hoạt động kinh doanh các mặt hàng thép làm trọng tâm, tăng sản lượng tiêu thụ tối thiểu 10% / năm;

+ Đa dạng hóa mặt hàng kinh doanh, mở rộng lĩnh vực và ngành nghề kinh doanh, phát triển các hoạt động dịch vụ, tối đa hóa lợi nhuận cho Cổ đông.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Phát triển thị trường, là nhà phân phối thép hàng đầu tại miền Trung và cả nước; cơ cấu lại các tài sản nhằm khai thác hiệu quả các bất động sản hiện có phù hợp với định hướng phát triển về lâu dài của Công ty.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

Công ty luôn cam kết và thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, thực hiện môi trường làm việc xanh – sạch – đẹp; tích cực tham gia công tác xóa đói giảm nghèo, công tác từ thiện, xã hội và cộng đồng.

**5. Các rủi ro:**

- Giá các loại vật tư, nguyên liệu, sản phẩm thép biến động mạnh trong thời gian ngắn gây rủi ro trong kinh doanh;

- Tỷ giá ngoại tệ USD/VND, lãi suất Ngân hàng, lạm phát tăng cao; tình hình mưa bão, lũ lụt tại các tỉnh khu vực miền Trung ngày càng khốc liệt, bất thường.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Thị trường thép năm 2022 rất khó khăn, ngoại trừ đợt tăng giá vào cuối Quý I, những tháng còn lại xu hướng giảm là chủ yếu. Từ tháng 5 đến hết tháng 8/2022, giá điều chỉnh giảm liên tục 17 lần với tổng mức giảm gần 4.000 đ/kg. Từ giữa Quý III, thị trường tẻ chính, tín dụng siết chặt, lãi suất tăng cao, trái phiếu, bất động sản bất ổn. Nhiều dự án công trình đình trệ, Khách hàng là các Chủ đầu tư, Nhà thầu bị ảnh hưởng nặng nề, càng gây khó khăn hơn cho việc kinh doanh, nhu cầu giảm sút, thanh toán tiền hàng gặp khó.

Trong điều kiện thị trường diễn biến nhanh và dao động biên độ lớn, Công ty tổ chức mua bán, nhập xuất hàng hóa hợp lý, đảm bảo nguồn hàng và giá cạnh tranh khi giá tăng để đảm bảo cung cấp cho Khách hàng. Khi diễn biến thị trường có xu hướng xấu, lượng hàng hóa tồn kho không đáng kể, giảm thiểu rủi ro và an toàn trong kinh doanh.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

| Chỉ tiêu                             | Thực hiện năm 2021 | Kế hoạch năm 2022 | Thực hiện năm 2022 | % Tăng/giảm (+/-) so với |              |
|--------------------------------------|--------------------|-------------------|--------------------|--------------------------|--------------|
|                                      |                    |                   |                    | KH 2022                  | Cùng kỳ 2021 |
| 1. Tổng doanh thu (triệu đồng)       | 2.523.925          | 2.620.000         | 2.836.310          | 108,2%                   | 112,3%       |
| 2. Tổng lượng tiêu thụ (tấn)         | 202.230            | 215.000           | 206.731            | 96,1%                    | 102,2%       |
| 3. Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng) | 17.173             | 10.000            | 17.397             | 173,9%                   | 101,3%       |

### 2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

| TT | Họ và tên         | Chức vụ                        | Số CP sở hữu cá nhân hoặc đại diện    | Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ (%) |
|----|-------------------|--------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------|
| 1  | Nguyễn Anh Hoàng  | Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc | 2.262.854 (Đại diện vốn Tcty Thép VN) | 22,98%                            |
| 2  | Nguyễn Minh Đức   | Phó Tổng Giám đốc              | -                                     | -                                 |
| 3  | Nguyễn Thanh Tuân | Phó Tổng Giám đốc              | -                                     | -                                 |
| 4  | Nguyễn Đăng Loan  | Kế toán trưởng                 | -                                     | -                                 |

- Những thay đổi trong Ban điều hành:

Tuyển dụng và bổ nhiệm ông Nguyễn Thanh Tuấn, Cử nhân kinh tế ngành Kế toán Tài chính, giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty từ ngày 02/12/2022.

- Số lượng cán bộ, nhân viên: đến thời điểm 31/12/2022, số lượng lao động của Công ty là 80 người, trong đó có 23 nữ.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn:

Năm 2022, việc triển khai các dự án đầu tư thực hiện như sau:

| TT       | Danh mục   | Tổng mức đầu tư | Kế hoạch giải ngân năm 2022 | Thực hiện năm 2022 |
|----------|--|-----------------|-----------------------------|--------------------|
| <b>A</b> | <b>Dự án chuyển tiếp</b>                                       | <b>193.500</b>  | <b>28.300</b>               | <b>0</b>           |
| 1        | Dự án đầu tư kho 1ha Hòa Phước, thành phố Đà Nẵng              | 8.500           | 8.300                       | 0                  |
| 2        | Dự án xây dựng Căn hộ du lịch tại 404 Lê Văn Hiến, Tp. Đà Nẵng | 185.000         | 20.000                      | 0                  |
| <b>B</b> | <b>Dự án đầu tư mua sắm mới</b>                                | <b>1.500</b>    | <b>1.500</b>                | <b>1.500</b>       |
| 1        | Mua sắm 01 xe ô tô 7 chỗ ngồi                                  | 1.500           | 1.500                       | 1.500              |
|          | <b>TỔNG CỘNG (A+B)</b>   | <b>195.000</b>  | <b>29.800</b>               | <b>1.500</b>       |

- Đối với Dự án chuyển tiếp:

+ Dự án đầu tư kho 1ha Hòa Phước, thành phố Đà Nẵng:

Chưa triển khai được do chưa ký được hợp đồng thuê đất với UBND thành phố Đà Nẵng. Trong Quý II/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng gửi văn bản đề nghị Công ty cung cấp hồ sơ liên quan đến việc giải tỏa, đền bù tại khu đất này. Ngày 07/10/2022 đã diễn ra cuộc họp giữa các Sở, ban ngành liên quan với Công ty. Đến ngày 17/10/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản đề nghị Công ty thống nhất lại diện tích đất thực hiện Dự án xây dựng Văn phòng và Tổng kho thép, Công ty đã có văn bản trả lời về việc thống nhất lại diện tích đất. Hiện nay hồ sơ đang được lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét và đề xuất UBND thành phố giải quyết.

+ Dự án xây dựng Căn hộ du lịch tại 404 Lê Văn Hiến – thành phố Đà Nẵng:

Chưa triển khai, do ngày 11/05/2022 UBND thành phố Đà Nẵng có văn bản chỉ đạo liên quan đến thực hiện dự án, cụ thể: định hướng Công ty chuyển đổi từ dự án Căn hộ du lịch (Condotel) sang Phòng Khách sạn. Tuy nhiên, việc đầu tư xây dựng Khách sạn là lĩnh vực hoàn toàn mới, vì vậy Công ty đã xây dựng phương án tiền khả thi đầu tư dự án Cao ốc Văn phòng cho thuê, có đánh giá sơ bộ về tổng mức vốn đầu tư, về thị trường và hiệu quả của dự án. Dự kiến trong năm 2023, Công ty sẽ triển khai việc nghiên cứu, đánh giá tính khả thi của dự án Cao ốc Văn phòng cho thuê để thay thế dự án xây dựng Căn hộ du lịch (Condotel).

- Đối với Dự án đầu tư mua sắm mới xe ô tô 7 chỗ ngồi:

Đã hoàn thành và đưa vào sử dụng trong tháng 3/2022 với tổng mức đầu tư 1,5 tỷ đồng, trình tự thủ tục đầu tư mua sắm thực hiện theo phương án đã được Hội đồng

quản trị Công ty phê duyệt và đúng quy định pháp luật.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

ĐVT: 1.000 đồng

| Chỉ tiêu                             | Năm 2021      | Năm 2022      | % tăng (+) / giảm (-) |
|--------------------------------------|---------------|---------------|-----------------------|
| 1. Tổng giá trị tài sản              | 761.703.035   | 761.400.957   | 99,96%                |
| 2. Doanh thu thuần                   | 2.523.925.376 | 2.836.310.824 | 112,38%               |
| 3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 17.998.920    | 16.524.257    | 91,81%                |
| 4. Lợi nhuận khác                    | - 825.876     | 873.197       |                       |
| 5. Lợi nhuận trước thuế              | 17.173.044    | 17.397.454    | 101,31%               |
| 6. Lợi nhuận sau thuế                | 11.950.109    | 12.140.726    | 101,59%               |
| 7. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức / VDL  | 7%            | 8% (*)        |                       |

Ghi chú: (\*) Tỷ lệ trả cổ tức năm 2022 dự kiến là 8% sẽ được trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 (kế hoạch trả cổ tức năm 2022 là 4%).

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

| Chỉ tiêu                                  | ĐVT  | Năm 2021 | Năm 2022 |
|---|------|----------|----------|
| <b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b> |      |          |          |
| Hệ số thanh toán ngắn hạn                 | lần  | 1,093    | 1,092    |
| Hệ số thanh toán nhanh                    | lần  | 1,04     | 0,98     |
| <b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>          |      |          |          |
| Hệ số Nợ / Tổng tài sản                   | lần  | 0,822    | 0,823    |
| Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu                 | lần  | 4,61     | 4,66     |
| <b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>  |      |          |          |
| Vòng quay hàng tồn kho                    | vòng | 51,30    | 42,16    |
| Vòng quay tổng tài sản                    | vòng | 3,47     | 3,59     |
| <b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>   |      |          |          |



|   |   |      |      |
|---|---|------|------|
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần                | % | 0,47 | 0,43 |
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu                 | % | 8,80 | 9,03 |
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản                   | % | 1,57 | 1,59 |
| Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần | % | 0,71 | 0,58 |

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành: 9.846.562 cổ phần, là cổ phần phổ thông;

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do theo quy định pháp luật: 9.846.562 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông: tại thời điểm 01/07/2022, có 264 cổ đông, trong đó:

| TT | Đối tượng   | Số lượng cổ phiếu | Tỷ lệ sở hữu/VĐL (%) | Số lượng cổ đông |
|----|---|-------------------|----------------------|------------------|
| 1  | <b>Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn cổ phần trở lên)</b> | <b>8.259.824</b>  | <b>83,88%</b>        | <b>03</b>        |
|    | - Trong nước  | 8.259.824         | 83,88%               | 03               |
|    | - Nước ngoài  | -                 | -                    | -                |
| 2  | <b>Cổ đông khác</b>                                   | <b>1.586.738</b>  | <b>16,12%</b>        | <b>261</b>       |
|    | - Trong nước  | 1.574.621         | 15,99%               | 257              |
|    | - Nước ngoài  | 12.117            | 0,13%                | 04               |
|    | <b>Tổng cộng</b>                                      | <b>9.846.562</b>  | <b>100%</b>          | <b>264</b>       |
|    | - Trong nước  | 9.834.445         | 99,87%               | 260              |
|    | - Nước ngoài  | 12.117            | 0,13%                | 04               |

\* Danh sách cổ đông lớn:

| TT | Cổ đông lớn                       | Địa chỉ  | Số lượng cổ phiếu | Tỷ lệ sở hữu/VĐL (%) |
|----|-----------------------------------|--|-------------------|----------------------|
| 1  | Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP | 91 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội | 3.771.424         | 38,3%                |

|   |                        |   |           |        |
|---|------------------------|---|-----------|--------|
| 2 | Bà Vũ Thu Ngọc         | Số 8, dãy A8 Tập thể Đại học Ngoại ngữ, ngõ 215 Phố Trần Quốc Hoàn, Tổ 5, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội | 2.364.400 | 24,01% |
| 3 | Bà Nguyễn Thị Hồng Huệ | Thôn Cự Quán, Xã Đức Thượng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội   | 2.124.000 | 21,57% |

\* Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa:

Tháng 9/2022, Công ty đã lập hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa và gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xem xét theo quy định. Ngày 04/10/2022, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã có Công văn số 6595/UBCK-PTTT thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung ở mức 0% là đầy đủ, hợp lệ theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ, và Công ty đã công bố thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, tuân thủ quy định pháp luật về tỷ lệ sở hữu nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e) Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1. Tiêu thụ nước:

Công ty áp dụng biện pháp xử lý, xây dựng hoàn chỉnh hệ thống thoát nước và ký hợp đồng cung cấp nước sinh hoạt với đơn vị có năng lực và uy tín, không gây ảnh hưởng tới môi trường. Lượng nước tiêu thụ dùng cho sinh hoạt phục vụ Tòa nhà Cevimetal trong năm 2022 là 2.140 m<sup>3</sup>, do Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng (Dawaco) cung cấp với chất lượng nước đạt tiêu chuẩn an toàn vệ sinh theo quy định của Bộ Y tế.

6.2. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

Công ty cam kết luôn thực hiện đúng các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, kiểm soát ô nhiễm, tiết kiệm tài nguyên nước... nhằm hướng tới lối sống xanh hơn, sạch hơn. Cán bộ, nhân viên Công ty tích cực tham gia và hưởng ứng các hoạt động vì môi trường do địa phương và các cấp tổ chức.

6.3. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

\* Số lượng cán bộ công nhân viên:

| TT       | Phân loại                        | Số lượng (người) | Tỷ lệ (%)   |
|----------|----------------------------------|------------------|-------------|
| <b>A</b> | <b>Theo trình độ học vấn</b>     | <b>80</b>        | <b>100%</b> |
| 1        | Đại học, Cao đẳng                | 63               | 78,75%      |
| 2        | Trung cấp, Sơ cấp                | 06               | 7,50%       |
| 3        | Công nhân kỹ thuật               | 02               | 2,50%       |
| 4        | Lao động phổ thông               | 09               | 11,25%      |
| <b>B</b> | <b>Theo hợp đồng lao động</b>    | <b>80</b>        | <b>100%</b> |
| 1        | Hợp đồng có thời hạn             | 08               | 10%         |
| 2        | Hợp đồng không xác định thời hạn | 72               | 90%         |
| <b>C</b> | <b>Theo giới tính</b>            | <b>80</b>        | <b>100%</b> |
| 1        | Nam                              | 57               | 71,25%      |
| 2        | Nữ                               | 23               | 28,75%      |

*\* Thu nhập bình quân:*

| Chỉ tiêu                       | Năm 2020   | Năm 2021   | Năm 2022   |
|--------------------------------|------------|------------|------------|
| Tổng số người lao động (người) | 86         | 84         | 80         |
| Thu nhập BQ (đồng/người/tháng) | 11.040.000 | 12.700.000 | 15.200.000 |

Năm 2022, Công ty tiếp tục thực hiện trả lương dựa trên hệ thống trả lương cho người lao động theo hiệu quả công việc (KPI) áp dụng từ tháng 5/2021, nguyên tắc trả lương theo chức danh công việc của từng cá nhân và từng bộ phận, qua đó khuyến khích người lao động làm việc tích cực, hoàn thành tốt công việc được giao. Tiền lương và thu nhập của người lao động phụ thuộc vào năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc và khả năng cống hiến phù hợp với tình hình kinh doanh của Công ty.

Thu nhập của CBCNV bao gồm: Lương theo hiệu quả công việc, các khoản phụ cấp (nếu có) và tiền thưởng. Mức lương của người lao động nằm trong bậc lương đã quy định, mỗi vị trí công việc có một bậc lương tương ứng trong bảng lương của Công ty. Hệ thống thang bảng lương của Công ty có thể được điều chỉnh, bổ sung khi có sự thay đổi từ yếu tố bên ngoài (lạm phát, trượt giá, mức lương của thị trường lao động nói chung và của ngành thép nói riêng) hoặc các yếu tố bên trong (chiến lược kinh doanh, quỹ lương, hiệu quả kinh doanh của Công ty). Ngoài ra, Công ty còn áp dụng chính sách thưởng theo hiệu quả công việc của từng cá nhân, theo năng suất lao động, hiệu quả kinh doanh của Công ty.

Đến ngày 31/12/2022, tổng số lao động toàn Công ty là 80 người (trong đó có 23 nữ), tăng 01 người và giảm 05 người. Thu nhập bình quân của người lao động là 15,2 triệu đồng/người/tháng, tăng 19,6% so với năm 2021.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Đảm bảo an toàn lao động là ưu tiên hàng đầu của Công ty trong hoạt động hàng ngày. Hàng năm, Công ty đều kiểm tra điều kiện làm việc của nhân viên, đặc

biệt là người lao động làm việc trực tiếp nhằm đảm bảo các điều kiện về an toàn lao động, đáp ứng yêu cầu theo quy định.

Thực hiện nội dung Thỏa ước Lao động tập thể đã ký kết giữa Người sử dụng lao động và Đại diện người lao động, năm 2022 Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động; tổ chức chương trình Team Building trong dịp hè; tổ chức cho CBCNV đi tham quan du lịch tại Phú Quốc; tổ chức sinh nhật, thăm hỏi, động viên gia đình cán bộ, nhân viên khi ốm đau, qua đời; thăm hỏi và hỗ trợ kinh phí cho gia đình CBCNV Công ty bị thiệt hại của bão số 5 (Sonca) trong tháng 10/2022; tổ chức lễ phát thưởng cho các cháu học sinh giỏi cấp thành phố/quốc gia năm học 2021-2022; tổ chức gặp mặt các cán bộ, nhân viên đã nghỉ hưu và cán bộ, nhân viên nữ Công ty nhân ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10...; chăm lo và thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định pháp luật.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Ban lãnh đạo Công ty luôn tạo cơ hội để CBCNV tham gia các lớp đào tạo nghiệp vụ, đào tạo nội bộ nhằm nâng cao năng lực quản lý, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, đặc biệt là công tác đào tạo nâng cao kỹ năng bán hàng. Chất lượng lao động được Công ty quan tâm, chú trọng thông qua việc tuyển dụng, đào tạo lại; trong năm đã tổ chức bồi dưỡng nâng cao kiến thức về an toàn vệ sinh lao động cho cán bộ quản lý và người lao động làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn; phối hợp với Đội Cảnh sát PCCC&CNCH Công an quận Hải Châu tổ chức lớp phổ biến kiến thức pháp luật về phòng cháy chữa cháy cho người lao động, huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy cho Đội PCCC cơ sở và xây dựng kế hoạch, triển khai thực tập Phương án chữa cháy, cứu nạn cứu hộ tại Tòa nhà Cevimetal theo quy định pháp luật.

*6.4. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương*

Trong nhiều năm qua, cùng với việc đẩy mạnh và phát triển hoạt động kinh doanh, công tác an sinh xã hội luôn được tập thể lãnh đạo và cán bộ nhân viên Công ty quan tâm, coi đó là nhiệm vụ quan trọng và cũng là trách nhiệm, tình cảm của Công ty đối với cộng đồng và xã hội, góp phần xây dựng xã hội văn minh.

Công ty luôn ý thức trách nhiệm đối với cộng đồng, mang lại lợi ích cho xã hội; tinh thần tương thân tương ái, “lá lành đùm lá rách” được thể hiện bằng việc cán bộ, nhân viên đều tham gia góp sức thực hiện công tác an sinh xã hội của Công ty bằng chính sức lao động của mình, tích cực tham gia công tác xã hội từ thiện, xóa đói giảm nghèo tại địa phương như: ủng hộ quỹ mổ tim giúp đỡ người nghèo bất hạnh trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; ủng hộ Hội nạn nhân chất độc da cam dioxin thành phố; ủng hộ chương trình “Xuân yêu thương” phường Hải Châu I và Hội người mù quận Hải Châu; ủng hộ quỹ “Vi người nghèo” phường Thanh Khê Đông, quận Thanh Khê và ủng hộ chương trình trao quà cho hộ nghèo tại xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang trong dịp tết nguyên đán Quý Mão 2023; hỗ trợ 05 địa chỉ nhân đạo tại địa phương, chung tay và đồng hành cùng Chương trình “Xuân yêu thương – Xuân Quý Mão 2023” tại xã Hòa Phước, phường Hải Châu I và phường Thanh Khê Đông; trao tặng 10 xe đạp cho các cháu học sinh nghèo có hoàn cảnh khó khăn tại phường Bình Hiên, quận Hải Châu và tại thôn Trường Định, xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, Tp Đà Nẵng... Năm 2022, Công ty đã ủng hộ cho công tác xã hội từ thiện 630 triệu đồng.

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc về tình hình mọi mặt của Công ty

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Phân tích tổng quan về hoạt động của Công ty so với kế hoạch:

+ Tổng doanh thu: 2.836,310 tỷ đồng, đạt 108,2% kế hoạch và tăng 12,3% so với cùng kỳ 2021;

+ Lượng tiêu thụ: 206.731 tấn, đạt 96,1% kế hoạch và tăng 2,2% so với cùng kỳ 2021;

+ Lợi nhuận trước thuế: 17,397 tỷ đồng, đạt 173,9% kế hoạch và tăng 1,3% so với cùng kỳ 2021.

+ Thị trường thép năm 2022 rất khó khăn, ngoại trừ đợt tăng giá vào cuối quý I, những tháng còn lại xu hướng giảm giá là chủ yếu. Từ giữa tháng 5 đến hết tháng 8/2022, giá điều chỉnh giảm liên tục 17 lần với mức giảm gần 4.000 đồng/kg. Từ giữa quý III, thị trường tài chính, tín dụng siết chặt, lãi suất tăng cao, trái phiếu, bất động sản bất ổn. Nhiều dự án, công trình bị đình trệ, Khách hàng là các Chủ đầu tư và Nhà thầu bị ảnh hưởng nặng nề càng gây khó khăn hơn cho việc kinh doanh, nhu cầu giảm sút, thanh toán tiền hàng gặp khó.

Trong điều kiện thị trường diễn biến nhanh và dao động với biên độ lớn, Công ty tổ chức mua bán, nhập xuất hàng hóa hợp lý, đảm bảo nguồn hàng và giá cạnh tranh khi giá tăng để đảm bảo cung cấp cho Khách hàng. Khi diễn biến thị trường có xu hướng xấu, lượng hàng hóa tồn kho không đáng kể, giảm thiểu rủi ro và an toàn trong kinh doanh;

+ Trong mỗi giai đoạn thị trường và từng đối tác Khách hàng, Công ty đã triển khai và điều chỉnh các chính sách bán hàng phù hợp, đảm bảo an toàn vốn, luân chuyển dòng tiền và có hiệu quả. Cơ cấu Khách hàng thương mại bán thanh toán ngay cũng tăng đáng kể từ 38% năm 2021 lên 48% năm 2022; cơ cấu vùng miền cũng thay đổi mạnh trong năm;

+ Gắn các chỉ tiêu sản lượng, hiệu quả, thu nợ, phát triển Khách hàng... vào KPI đối với từng chuyên viên, bộ phận kinh doanh, kết hợp với chính sách khen thưởng kịp thời nhằm tạo động lực cho lực lượng kinh doanh, mang lại kết quả trong những giai đoạn thị trường xấu;

+ Hợp tác, giữ mối quan hệ lâu dài với Nhà sản xuất để phối hợp tiêu thụ và khai thác tốt các chính sách bán hàng, giá cả của Nhà cung cấp.

- Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

+ Công tác quản lý vốn và tài sản trong năm 2022 có hiệu quả hơn, đảm bảo thanh toán đúng hạn các khoản nợ vay Ngân hàng; chỉ số khả năng thanh toán nợ đến hạn của Công ty đều trong phạm vi kiểm soát an toàn;

+ Cơ cấu nợ có chuyển biến tốt, tỷ lệ nợ quá hạn trong tổng số nợ giảm, nợ khó đòi giảm 32% so với số dư đầu năm. Tăng cường công tác quản lý công nợ, thường xuyên yêu cầu các Phòng/Đơn vị trực thuộc báo cáo tình hình thu hồi công nợ quá hạn và nợ khó đòi, kịp thời chấn chỉnh các trường hợp nợ phải thu quá hạn kéo dài/dây dưa nhằm hạn chế nợ khó đòi phát sinh mới.

## 2. Tình hình tài chính:

### a) Tình hình tài sản:

(ĐVT: 1.000 đồng)

| Danh mục                 | Thời điểm<br>31/12/2021 | Thời điểm<br>31/12/2022 | Tăng/giảm<br>(+/-) |
|--------------------------|-------------------------|-------------------------|--------------------|
| <b>1. Tổng tài sản</b>   | <b>761.703.035</b>      | <b>761.400.957</b>      | <b>- 302.078</b>   |
| Tài sản ngắn hạn         | 683.767.844             | 684.270.529             | + 502.685          |
| Tài sản dài hạn          | 77.935.191              | 77.130.428              | - 804.763          |
| <b>2. Tổng nguồn vốn</b> | <b>761.703.035</b>      | <b>761.400.957</b>      | <b>- 302.078</b>   |
| Nợ phải trả              | 625.848.394             | 626.906.120             | + 1.057.726        |
| Vốn chủ sở hữu           | 135.854.641             | 134.494.837             | - 1.359.804        |

Về quy mô tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2022 của Công ty có giảm so với thời điểm đầu năm (giảm 302 triệu đồng), chủ yếu do tác động giảm từ khoản nợ phải thu khách hàng.

### b) Tình hình nợ phải trả:

- Tổng số nợ phải trả đến ngày 31/12/2022 là 626,9 tỷ đồng, trong đó chủ yếu nợ vay ngắn hạn Ngân hàng và nợ nhà cung cấp 596,7 tỷ đồng, các khoản nợ này đảm bảo nguồn cân đối thanh toán như bảng phân tích nêu trên;

- Phân tích nợ phải trả quá hạn, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hồi đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: Không có.

## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Từng bước nâng cao năng lực quản trị công ty, tiếp tục duy trì và phát triển giải pháp Văn phòng điện tử; áp dụng phần mềm Quản lý doanh nghiệp Fast Business Online, phần mềm hóa đơn điện tử; sửa đổi và ban hành Quy chế công bố thông tin; tiếp tục sửa đổi Quy chế quản lý Kinh doanh - Tài chính, Quy chế quản lý nợ... nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, công tác quản trị, điều hành các mặt hoạt động của Công ty;

- Tiếp tục thay đổi, bổ sung và nâng cao chất lượng lao động nhằm tăng năng suất, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong tương lai.

## 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Lấy hoạt động kinh doanh các mặt hàng thép làm trọng tâm, phấn đấu tăng trưởng tối thiểu 10%/năm. Đảm bảo luân chuyển, cân đối dòng tiền, nâng cao uy tín, thương hiệu Cevimetal;

- Nghiên cứu, khai thác thêm các mặt hàng, ngành hàng mới để đa dạng hóa các sản phẩm kinh doanh nhằm tăng sản lượng, doanh số hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh chính trên cơ sở sử dụng vốn an toàn và hiệu quả, đóng góp vào cân đối tài chính chung của Công ty;

- Xem xét cơ cấu và luân chuyển lại các tài sản và cơ sở vật chất hiện có, đảm bảo các chỉ tiêu tài chính ngày càng lành mạnh, phát huy hiệu quả, tăng sức mạnh của doanh nghiệp.

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có):  
Không.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty:

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

Bảo vệ môi trường là trách nhiệm của mỗi cán bộ, nhân viên. Công ty luôn thực hiện đúng quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và xử lý chất thải trong sinh hoạt. Không ngừng tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của cán bộ nhân viên trong công tác bảo vệ môi trường, giữ gìn cảnh quan xung quanh nơi làm việc; thường xuyên quan tâm và tạo môi trường xanh – sạch – đẹp tại cơ quan, đơn vị.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Con người là nhân tố quyết định đến sự phát triển của doanh nghiệp, vì vậy Công ty luôn quan tâm đến đời sống của người lao động để người lao động yên tâm công tác và gắn bó lâu dài với Công ty; ngoài ra, còn thu hút được nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, chất lượng đáp ứng được nhu cầu phát triển bền vững của Công ty trong những năm đến. Năm 2022, Công ty đảm bảo việc làm và không ngừng tăng thu nhập cho người lao động; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động, nghỉ hưu, ốm đau...; không có trường hợp nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động.

Thường xuyên quan tâm, động viên người lao động; phối hợp với Công đoàn, Đoàn Thanh niên Công ty đến thăm hỏi người lao động hoặc người thân bị ốm đau, qua đời; hàng tháng tổ chức tặng quà sinh nhật cho người lao động; tổ chức khen thưởng, động viên kịp thời các cán bộ nhân viên đạt thành tích trong phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ được giao. Ngoài ra, Công ty còn hỗ trợ người lao động tham gia các khóa đào tạo nâng cao kiến thức và nghiệp vụ chuyên môn để phục vụ công việc; tạo môi trường làm việc thân thiện, đoàn kết, phát huy được tính chủ động, sáng tạo của người lao động.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Công tác xã hội, từ thiện luôn được lãnh đạo Công ty quan tâm, chú trọng; tích cực tham gia vào các hoạt động vì cộng đồng, đóng góp kinh phí hỗ trợ tại địa phương cho công tác an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo. Việc tự nguyện tham gia các chương trình an sinh xã hội thể hiện tinh thần trách nhiệm của Công ty đối với cộng đồng và xã hội.

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

Trong năm qua, Hội đồng quản trị Công ty đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hoàn thành các mục tiêu chính, doanh thu, lợi nhuận đều đạt và vượt kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông giao và tăng trưởng so với cùng kỳ 2021, riêng chỉ tiêu lượng tiêu thụ thực hiện gần đạt kế hoạch (96,1%). Các tổ chức đoàn thể trong

Công ty (Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên) có sự phối hợp tốt với Ban điều hành, hoạt động tích cực và tham gia phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao do Công đoàn/Đoàn Thanh niên cấp trên tổ chức. Cuối năm 2022, các tổ chức đoàn thể được cấp trên đánh giá, xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” và được khen thưởng.

- Công tác kinh doanh: Mặc dù thị trường thép trong nước và thế giới có nhiều biến động khó dự đoán, giá cả tăng nhanh và giảm sâu, nhu cầu sụt giảm mạnh, lãi suất Ngân hàng, lạm phát và tỷ giá giữa USD/VND tăng cao... Tuy nhiên, do Ban điều hành nhận định, dự báo tương đối sát đúng với tình hình của thị trường, từ đó hạn chế được các rủi ro trong việc triển khai tổ chức kinh doanh, đồng thời đề ra những biện pháp, giải pháp kinh doanh linh hoạt và phù hợp, vì vậy đã mang lại kết quả khả quan trong năm 2022;

- Công tác tài chính, kế toán: Năm 2022, công tác tài chính kế toán đã đáp ứng kịp thời nguồn vốn cho hoạt động của Công ty, ngay cả trong những thời điểm khó khăn do các Ngân hàng thắt chặt tín dụng;

Trong năm qua, Công ty đã linh hoạt trong các hình thức sử dụng nguồn tài trợ nhằm tiết giảm chi phí tài chính, đồng thời cũng tăng cường công tác quản trị dòng tiền, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, kiểm soát chi phí và quản lý công nợ. Công ty tiếp tục chủ trương mở rộng quan hệ tín dụng với nhiều Ngân hàng thương mại để chủ động nguồn vốn trong phát triển mở rộng hoạt động kinh doanh, cũng như tiếp cận được những chính sách ưu đãi nhất về lãi suất cho vay của từng Ngân hàng.

- Công tác đầu tư: ngoài dự án đầu tư mua sắm xe ô tô 7 chỗ ngồi đã hoàn thành và đưa vào sử dụng, các dự án khác chưa triển khai được do chưa thống nhất được với UBND thành phố trong việc ký hợp đồng thuê đất tại xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang; việc triển khai dự án xây dựng Căn hộ du lịch (Condotel) tại lô đất 404 Lê Văn Hiến, thành phố Đà Nẵng phải thay đổi do UBND thành phố định hướng Công ty chuyển đổi từ dự án Căn hộ du lịch sang Phòng Khách sạn. Đây là lĩnh vực đầu tư mới cho nên Công ty cần có thời gian nghiên cứu và đánh giá tính khả thi trước khi triển khai dự án;

- Về trách nhiệm đối với môi trường và xã hội: Công ty đã chủ động tìm hiểu, nghiên cứu áp dụng các công nghệ mới theo hướng tăng trưởng xanh, phát triển bền vững và bảo vệ môi trường. Quan tâm đầu tư nguồn lực thích hợp để áp dụng các công nghệ sử dụng tiết kiệm năng lượng, giảm thiểu phát thải và thân thiện với môi trường.

*\* Những mặt tồn tại và hạn chế trong năm qua:*

- Công tác kinh doanh: tổ chức kinh doanh thép hình gặp nhiều khó khăn, nhiều Nhà máy sử dụng thép công nghiệp khó khăn về đầu ra nội địa và xuất khẩu, lượng tiêu thụ đạt thấp so với kế hoạch và so với cùng kỳ năm 2021; hoạt động kinh doanh của các Đơn vị trực thuộc bị sụt giảm mạnh về sản lượng và doanh thu, việc hạn chế bán nợ đã ảnh hưởng đến lượng tiêu thụ;

- Công tác đầu tư: chưa triển khai được các dự án chuyển tiếp, nguyên nhân như báo cáo đã phân tích, đánh giá;

- Công tác công nợ: nợ khó đòi đã giảm dần nhưng số phát sinh mới vẫn còn, tỷ lệ nợ quá hạn còn cao; nguồn lực của doanh nghiệp bị suy giảm sau dịch bệnh kéo



dài, Ngân hàng siết chặt tín dụng, lĩnh vực đầu tư xây dựng và thị trường bất động sản bị tác động nặng nề đã ảnh hưởng đến việc thanh toán của Khách hàng, phát sinh lãi vay lớn;

- Nguồn lực lao động có chất lượng và lực lượng bán hàng bổ sung cho các thị trường mới còn thiếu.

### *2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc*

Hội đồng quản trị thực hiện việc giám sát, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc các mặt hoạt động kinh doanh, quản lý của Công ty thông qua các nghị quyết, quyết định và các cuộc họp định kỳ. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia các cuộc họp giao ban và một số cuộc họp quan trọng của Công ty. Trong năm 2022, Ban Tổng Giám đốc đã chủ động bám sát các nghị quyết của Hội đồng quản trị, triển khai hoạt động kinh doanh của Công ty phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị đánh giá cao những nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong năm 2022, đã chủ động thực hiện nhiều giải pháp tích cực và linh hoạt, vì vậy đã mang lại hiệu quả cao cho hoạt động kinh doanh. Ban Tổng Giám đốc thường xuyên theo dõi, bám sát tình hình thị trường để đề ra các giải pháp hợp lý, hiệu quả trong công tác quản lý, kinh doanh; quản lý và khai thác cho thuê Tòa nhà, kho bãi mang lại hiệu quả; công tác quản trị tài chính, quản lý nợ... có tiến bộ so với năm trước. Đây là sự nỗ lực rất lớn và rất đáng ghi nhận của Ban Tổng Giám đốc Công ty trong năm vừa qua.

Ban Tổng Giám đốc cần tiếp tục thực hiện chính sách bán hàng gắn với công tác tài chính và công nợ; thận trọng trong công tác tổ chức kinh doanh theo hướng phát triển những Khách hàng lớn có uy tín trong thanh toán, các Khách hàng thương mại, tăng cường bán lẻ hoặc bán trực tiếp đến người tiêu dùng để tăng sản lượng và luân chuyển dòng tiền; ưu tiên bán thu tiền ngay, bán có bảo lãnh Ngân hàng và bán có tài sản thế chấp. Tiếp tục nghiên cứu, cơ cấu lại các mặt hàng, ngành hàng kinh doanh khác mang lại hiệu quả cao, rủi ro công nợ thấp và thu hồi vốn nhanh. Thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc các Phòng/Đơn vị trực thuộc và các bộ phận, cá nhân có liên quan tăng cường hơn nữa công tác quản lý công nợ, tập trung thời gian và thực hiện quyết liệt các biện pháp, giải pháp thu hồi nợ để thu hồi các khoản nợ quá hạn, nợ khó đòi; hạn chế và ngăn ngừa nợ xấu phát sinh.

### *3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*

Năm 2023, dự báo tình hình thị trường thế giới tiếp tục khó khăn do cuộc xung đột chính trị giữa Nga – Ukraine tiếp tục căng thẳng, giá nguyên liệu, nhiên liệu và năng lượng còn bấp bênh, lạm phát cao, Ngân hàng các nước tiếp tục tăng lãi suất. Trong nước, lãi suất và tỷ giá đã hạ nhiệt sau thời gian tăng nóng, sản xuất công nghiệp và xuất khẩu có dấu hiệu chậm lại, áp lực lạm phát tăng cao, thị trường chứng khoán và trái phiếu doanh nghiệp còn nhiều rủi ro, bất ổn... là những yếu tố đe dọa đến sự phục hồi kinh tế. Hội đồng quản trị tiếp tục đẩy mạnh hoạt động theo đúng quyền hạn và trách nhiệm được pháp luật và Điều lệ Công ty quy định, hoạch định các chính sách linh hoạt trong công tác điều hành, hướng tới đạt được các mục tiêu đã đề ra, cụ thể:

- Chỉ đạo triển khai thực hiện thành công kế hoạch kinh doanh năm 2023 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Thường xuyên nắm bắt, theo dõi tình hình kinh tế trong nước, thế giới và hoạt động kinh doanh của Công ty. Trên cơ sở đó phân tích, đánh giá để có những chỉ đạo kịp thời và định hướng cho Ban điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ nhằm đạt hiệu quả cao nhất;

- Nghiên cứu và mở rộng kinh doanh các mặt hàng, ngành hàng mới song song với việc tổ chức kinh doanh thép sản xuất trong nước, thép hình, nguyên liệu sản xuất thép...; tổ chức tốt hoạt động kinh doanh bất động sản vào thời điểm phù hợp với mục tiêu có lợi nhuận và đảm bảo an toàn vốn;

- Chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra giám sát phòng ngừa rủi ro trong kinh doanh, đảm bảo an toàn vốn; chú trọng công tác quản trị tài chính, tiết giảm chi phí nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của Công ty;

- Tiếp tục chỉ đạo việc sửa đổi bổ sung các Quy chế, quy định quản trị Công ty phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tế của Công ty; từng bước áp dụng chuyển đổi số trong công tác quản trị, điều hành doanh nghiệp;

- Thường xuyên rà soát, đánh giá, sắp xếp lại hệ thống mạng lưới kinh doanh; tiếp tục thực hiện công tác đổi mới chất lượng lao động theo hướng tinh gọn, chất lượng, hiệu quả và có năng suất;

- Chỉ đạo việc công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: có 05 thành viên, bao gồm:

| TT | Thành viên        | Chức vụ                                | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
|----|-------------------|--|---------------|-----------------|
| 1  | Huỳnh Trung Quang | Chủ tịch HĐQT                          | 29/5/2020     | -               |
| 2  | Nguyễn Anh Hoàng  | Thành viên HĐQT,<br>Tổng Giám đốc      | 29/5/2020     | -               |
| 3  | Phạm Thanh Lâm    | Thành viên HĐQT<br>không điều hành     | 29/5/2020     | -               |
| 4  | Nguyễn Văn Bốn    | Thành viên HĐQT<br>không điều hành     | 29/5/2020     | -               |
| 5  | Đoàn Công Sơn     | Thành viên HĐQT,<br>Trưởng phòng KH-KD | 29/5/2020     | -               |

- Ông Huỳnh Trung Quang, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty:

+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 2.913 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,029% cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Chức danh nắm giữ tại các công ty khác: Tổng Giám đốc Công ty TNHH Thép Tây Đô.

- Ông Nguyễn Anh Hoàng, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc:

+ Số cổ phần đại diện Nhà nước (Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP): 2.262.854 cổ phần, chiếm tỷ lệ 22,98% cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Chức danh nắm giữ tại các công ty khác: Không có.

- Ông Phạm Thanh Lâm, thành viên Hội đồng quản trị:

+ Số cổ phần đại diện Nhà nước (Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP): 1.508.570 cổ phần, chiếm tỷ lệ 15,32% cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Chức danh nắm giữ tại các công ty khác: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Mạ kẽm công nghiệp Vingal-VNSTEEL; Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH Cơ khí Việt Nhật; Trưởng Ban Kỹ thuật Đầu tư Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP.

- Ông Nguyễn Văn Bốn, thành viên Hội đồng quản trị:

+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Chức danh nắm giữ tại các công ty khác: Giám đốc Hợp tác xã Giấy Đồng Tâm.

- Ông Đoàn Công Sơn, thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng phòng Kế hoạch – Kinh doanh:

+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Chức danh nắm giữ tại các công ty khác: Không có.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Tiểu ban thu hồi công nợ: được thành lập theo Quyết định số 172/QĐ-KKMT ngày 24/5/2019, gồm có 06 thành viên, trong đó Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Trưởng tiểu ban.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Với vai trò là đại diện cho quyền lợi của nhà đầu tư và các cổ đông, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng trách nhiệm, quyền hạn và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra trong năm 2022. Mọi đề xuất của Hội đồng quản trị đều được cân nhắc cẩn trọng, tuân thủ pháp luật cũng như Quy chế quản trị nội bộ và quy định hoạt động đã ban hành trên cơ sở Điều lệ Công ty. Ngoài ra, Hội đồng quản trị thường xuyên cập nhật những quy định mới của Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành liên quan để có những điều chỉnh phù hợp, kịp thời, đưa ra các quyết định phù hợp với quy định hiện hành để giúp Công ty duy trì hoạt động kinh doanh một cách ổn định, thích nghi với biến động của thị trường.

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức 05 kỳ họp để xem xét, đánh giá và phê duyệt các nội dung chủ yếu sau:

| TT | Nội dung  | Số TV tham dự             | Tỷ lệ thống nhất | Ngày họp   |
|----|---|---------------------------|------------------|------------|
| 1  | Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022  | 5/5                       | 100%             | 21/01/2022 |
| 2  | Đánh giá kết quả kinh doanh Quý IV và cả năm 2021, triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý I/2022; thông qua tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022    | 5/5                       | 100%             | 23/03/2022 |
| 3  | Đánh giá kết quả kinh doanh Quý I, triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý II/2022. Triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và thông qua một số nội dung khác | 4/4<br>(vắng 01 có lý do) | 100%             | 14/05/2022 |
| 4  | Đánh giá kết quả kinh doanh Quý II và 6 tháng đầu năm 2022. Triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý III/2022 và thông qua một số nội dung khác                         | 5/5                       | 100%             | 22/07/2022 |
| 5  | Đánh giá kết quả kinh doanh Quý III và 9 tháng năm 2022. Triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý IV/2022 và thông qua một số nội dung khác                             | 5/5                       | 100%             | 21/10/2022 |

Ngoài các cuộc họp định kỳ, Hội đồng quản trị còn tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để thông qua các nội dung phục vụ công tác quản trị điều hành các mặt hoạt động của Công ty.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị không tham gia điều hành. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

Thành viên Hội đồng quản trị không tham gia điều hành đã thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ của mình; tham gia đầy đủ các cuộc họp và các hoạt động của Hội đồng quản trị, phát huy vai trò phản biện đối với các thành viên Hội đồng quản trị khác và Ban điều hành trong các cuộc họp. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:

- Danh sách thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Ông Nguyễn Anh Hoàng, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty.

Trong năm 2022, không có thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình đào tạo về quản trị công ty.

## 2. Ban Kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

| TT | Thành viên                       | Chức vụ                  | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
|----|----------------------------------|--------------------------|---------------|-----------------|
| 1  | Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn | Trưởng Ban kiểm soát     | 29/5/2020     | -               |
| 2  | Nguyễn Thị Tuyết Nga             | Thành viên Ban kiểm soát | 29/5/2020     | -               |
| 3  | Lê Văn Châu                      | Thành viên Ban kiểm soát | 29/5/2020     | -               |

- Ông Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn, Trưởng Ban kiểm soát:

Số cổ phần sở hữu cá nhân: 19 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00019% cổ phần có quyền biểu quyết;

- Bà Nguyễn Thị Tuyết Nga, thành viên Ban kiểm soát:

Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% cổ phần có quyền biểu quyết;

- Ông Lê Văn Châu, thành viên Ban kiểm soát:

Số cổ phần sở hữu cá nhân: 1.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,010% cổ phần có quyền biểu quyết.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

| TT | Nội dung  | Số TV tham dự | Tỷ lệ thống nhất | Ngày họp   |
|----|---|---------------|------------------|------------|
| 1  | Thông qua các nội dung Báo cáo kiểm soát năm 2021 trình Đại hội đồng cổ đông  | 3/3           | 100%             | 05/03/2022 |
| 2  | Triển khai kế hoạch kiểm soát năm 2022  | 3/3           | 100%             | 27/04/2022 |
| 3  | Xem xét lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022  | 3/3           | 100%             | 31/05/2022 |
| 4  | Triển khai công tác thẩm định soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2022   | 3/3           | 100%             | 27/06/2022 |
| 5  | Thông qua Báo cáo thẩm tra kết quả kinh doanh và tình hình tài chính 6 tháng đầu năm 2022   | 3/3           | 100%             | 23/08/2022 |
| 6  | Triển khai công tác soát xét Báo cáo tài chính Quý III/2022   | 3/3           | 100%             | 05/10/2022 |
| 7  | Thông qua kết quả soát xét Báo cáo tài chính Quý III và 9 tháng năm 2022  | 3/3           | 100%             | 19/10/2022 |
| 8  | Triển khai công tác thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022 kết thúc ngày 31/12/2022 và công tác giám sát-hoạt động quản trị, điều hành Công ty để chuẩn bị trình ĐHCĐ thường niên | 3/3           | 100%             | 18/12/2022 |

Ngoài ra, Trưởng Ban kiểm soát còn tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và tham gia tất cả cuộc họp giao ban tháng, quý, năm của Công ty, chất vấn các nội dung nêu ra trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cũng như các Phòng nghiệp vụ/Đơn vị trực thuộc để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và các cán bộ quản lý:

a) Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

(ĐVT: đồng)

| TT | Họ tên                           | Chức danh                                      | Lương, thưởng và các khoản lợi ích | Thù lao            |
|----|----------------------------------|--|------------------------------------|--------------------|
| 1  | Huỳnh Trung Quang                | Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty             | 589.100.000                        |                    |
| 2  | Nguyễn Anh Hoàng                 | Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty         | 638.123.500                        |                    |
| 3  | Nguyễn Văn Bốn                   | Thành viên HĐQT Công ty                        | 257.648.000                        |                    |
| 4  | Phạm Thanh Lâm                   | Thành viên HĐQT Công ty                        | 31.000.000                         | 76.500.000         |
| 5  | Đoàn Công Sơn                    | Thành viên HĐQT, Trưởng phòng KH-KD            | 329.766.365                        | 70.000.000         |
| 6  | Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn | Trưởng Ban kiểm soát Công ty                   | 295.148.000                        |                    |
| 7  | Nguyễn Thị Tuyết Nga             | Thành viên Ban kiểm soát Công ty               | 25.450.000                         | 52.500.000         |
| 8  | Lê Văn Châu                      | Thành viên BKS, Chuyên viên Ban đầu tư Công ty | 148.653.577                        | 48.000.000         |
| 9  | Nguyễn Minh Đức                  | Phó Tổng Giám đốc Công ty                      | 418.768.885                        |                    |
| 10 | Nguyễn Thanh Tuấn                | Phó Tổng Giám đốc Công ty                      | 7.000.000                          |                    |
| 11 | Nguyễn Đăng Loan                 | Kế toán trưởng Công ty                         | 336.393.000                        |                    |
|    | <b>Tổng cộng:</b>                |  | <b>3.077.051.327</b>               | <b>247.000.000</b> |

Ghi chú: Ông Nguyễn Thanh Tuấn được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty từ ngày 02/12/2022.

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

| TT | Tên tổ chức/cá nhân                                      | Mối liên hệ liên quan với công ty   | Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch          | Ghi chú                      |
|----|--|---|---|---|------------------------------|
| 1  | Công ty Cổ phần Kim khí Thành phố Hồ Chí Minh – VNSTEEL  | Là Công ty con của Tcty Thép Việt Nam-CTCP                                  | 149/NQ-KKMT ngày 24/3/2022                        | 2.070 tấn<br>31,3 tỷ đồng<br>265 tấn<br>4,6 tỷ đồng | Bán hàng hóa<br>Mua hàng hóa |
| 2  | Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam – VNSTEEL                 | Là Công ty con của Tcty Thép Việt Nam-CTCP                                  | 149/NQ-KKMT ngày 24/3/2022                        | 385 tấn<br>7,5 tỷ đồng                              | Mua hàng hóa                 |
| 3  | Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè – VNSTEEL                    | Là Công ty con của Tcty Thép Việt Nam-CTCP                                  | 149/NQ-KKMT ngày 24/3/2022                        | 2.561 tấn<br>48,9 tỷ đồng                           | Mua hàng hóa                 |
| 4  | Công ty TNHH Thép Tây Đô                                 | Người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch HĐQT Công ty CP KKMT              | 187/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/4/2022                       | 15.581 tấn<br>277,5 tỷ đồng                         | Bán hàng hóa                 |
| 5  | Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng | Người đại diện theo pháp luật là chị ruột của Chủ tịch HĐQT Công ty CP KKMT | 187/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/4/2022                       | 26.320 tấn<br>428,5 tỷ đồng                         | Bán hàng hóa                 |
| 6  | Công ty TNHH Nghĩa Phú                                   | Người đại diện theo pháp luật là vợ của thành viên HĐQT Công ty CP KKMT     | 149/NQ-KKMT ngày 24/3/2022                        | 3.080 tấn<br>51,4 tỷ đồng                           | Bán hàng hóa                 |

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Năm 2022, Công ty đã thực hiện công tác quản trị theo các nguyên tắc, quy định đối với công ty đại chúng niêm yết, tiến hành các thủ tục và trình tự tổ chức Đại hội đồng cổ đông đúng quy định. Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, đảm bảo lợi ích của Cổ đông theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, hoàn thành kế hoạch kinh doanh đề ra, đồng thời hoàn thiện hoạt động quản trị công ty cho phù hợp với Quy chế nội bộ đã ban hành.

Các hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các cấp quản lý khác đều được báo cáo đầy đủ, tuân thủ Luật Doanh nghiệp, quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty, đảm bảo tính công bằng, minh bạch, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của Cổ đông.

Công ty đã thực hiện đầy đủ các quy định về quản trị công ty, kịp thời báo cáo và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính.

## **VI. Báo cáo tài chính**

### *1. Ý kiến kiểm toán:*

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### *2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:*

Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: [www.cevimetal.com.vn](http://www.cevimetal.com.vn), bao gồm:

- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán *nao*

### **Nơi nhận:**

- UBCKNN, SGDCK;
- Lưu: VT, HĐQT

## **XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**Nguyễn Anh Hoàng**